

Bản án số: 400/2019/HS-PT

Ngày: 11/9/2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn.
2. Ông Phạm Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 333/2019/HSPT ngày 13/8/2019 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thanh T

(tên gọi khác: Chao); sinh năm 1994; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số 7 Ấp 1, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 30/5 Ấp 10, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn NH, sinh năm 1966 và bà Lý Muộn M, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có; tiền án: không.

- Tiền sự: Ngày 10/01/2019, bị Công an xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*” - chưa nộp tiền phạt.

- Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Mai Đình L, sinh năm 1984; Trú tại: 52/4, Ấp 3, xã PX, huyện NB, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn A là cậu ruột của Huỳnh Thanh T và sinh sống tại nhà số 59/4 Ấp 3, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 07/02/2019, khi đến nhà cậu của mình chơi tết, Tuấn phát hiện thấy nhà bên cạnh là căn nhà số 52/4 Ấp 3, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Mai Đình L không có người ở nhà và khóa trái cửa ngoài nên vào khoảng 11h00' cùng ngày, từ phía sau nhà cậu của T, T trèo lên mái tôn nhà của ông L, dùng tay tháo các mối kềm nối lưới B40, đột nhập vào trong nhà để trộm cắp tài sản. Từ phía cửa nhà sau đi lên phòng khách, tới bàn làm việc, vào trong phòng ngủ và sau khi mở tủ quần áo nhà ông L, T lần lượt lấy 02 máy tính xách tay, 01 chiếc nhẫn vàng 18K, 02 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng, 02 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, 03 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có 05 hình bông hoa và 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng; rồi tẩu thoát bằng cách trèo ngược ra theo lối đã đột nhập về lại nhà cậu của T.

Sau đó, T mang theo toàn bộ tài sản vừa trộm được về nhà cất giấu. Khoảng 14h00' ngày 08/02/2019, T đưa 01 chiếc nhẫn vàng 18K cho Phạm Tuấn TH (là bạn của T) nhờ TH mang đi cầm cố giúp và không nói cho TH biết tài sản này do T trộm cắp. TH cầm cố chiếc nhẫn này cho ông Nguyễn Văn H được 500.000 đồng và đã đưa lại tiền cho T. Đến sáng ngày 10/02/2019, T mang chiếc máy tính xách tay hiệu Dell màu xanh cầm cố cho ông Nguyễn Tấn V để lấy 2.500.000 đồng.

Sau khi biết việc trộm cắp do T kê lại, ông Huỳnh Văn NH là bố của T đã mang toàn bộ số tài sản còn lại trả cho ông L. Nhận được tin báo của bị hại, Công an xã PX, huyện NB lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Công an huyện NB điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NB, Huỳnh Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản tại nhà số 529/44A Ấp 1, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/02/2019 và ngày 27/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện NB đã kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell màu xanh trị giá 5.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell màu đen trị giá là 1000.000 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng có đính đá màu trắng có trọng lượng 1,515g, khoảng 0,404 chỉ, loại vàng 14K được mua vào năm 2011 trị giá là 820.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 6.820.000 đồng.

Đối với 02 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng, 02 chiếc nhẫn tai bằng kim loại màu trắng, 03 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có 05 hình bông hoa và 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng: ông L xác định là vàng giả, không có giá trị.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: Chao) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Huỳnh Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/7/2019, bị cáo Huỳnh Thanh T kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện NB xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thanh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo vì gia đình rất khó khăn và đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Xét, bị cáo Huỳnh Thanh T kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới để được xem xét và vé nhân thân đã có 01 tiền sự nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Trong vụ án, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn nhưng khi quyết định hình phạt chưa áp dụng căn cứ pháp luật này là có thiếu sót, cấp sơ thẩm cần lưu ý rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, mức án 01 (một) năm tù xử phạt đối với bị cáo Huỳnh Thanh T là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Thanh T không tranh luận chỉ xin xem xét được hưởng án treo vì gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo là lao động chính nên mong nhận được sự khoan hồng để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản vụ việc, biên bản thu giữ đồ vật – tài liệu, lời khai của (bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án), kết luận giám định cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét, đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11h00' ngày 07/02/2019, bị cáo Huỳnh Thanh T đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đi vắng nhà không ai trong coi để lén lút, bí mật đột nhập vào nhà số 52/4 Ấp 3, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Mai Đình L, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, gồm: 02 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell, 01 chiếc nhẫn vàng 18K, 02 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng, 02 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, 03 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có 05 hình bông hoa và 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt: Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 13/02/2019 và ngày 27/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện NB kết luận có tổng trị giá là 6.820.000 đồng; thuộc trường hợp tài sản có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo Huỳnh Thanh T là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính muốn có tiền tiêu xài vẫn cố ý phạm tội.

Như vậy, với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thanh T, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/7/2019, bị cáo Huỳnh Thanh T có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn theo quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo: Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định các tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Thanh T khi phạm tội đã có sự quan sát để tính toán, chuẩn bị công cụ phạm tội và chờ thời cơ để đột nhập vào nhà người khác thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; về nhân thân có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; nhưng không coi đó là bài học để sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động lại lao vào con đường phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T mức án 01 (một) năm tù là thỏa đáng; mới đủ tác dụng để răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Xét, bị cáo Huỳnh Thanh T kháng cáo xin hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới để được xem xét và các tình tiết bị cáo nêu ra đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, toàn diện khi quyết định hình phạt; nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

+Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

+Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

+Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND C_p Cao t_i TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huy_n NB; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- B_{cg}; (1)
- S_T ph_g (1)
- THA huy_n NB; (2)
- TAND huy_n NB; (2)
- Czng an huy_n NB; (1)
- UBND n_i b_{cg} c_{tr}; (2)
- L_u: VT, THS, h_s; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỖ TỌA PHẤN TỌA**

Nguyễn Tuấn Anh